

Ai đã qua đây nào biết lụi chi nữa

[I]

Một buổi chiều mùa hè năm 1967, có hai người rời khỏi xóm Mỏ Côi. Họ rảo bước trên con đường cát sỏi uốn lượn qua các dải đồi, hai bên mọc đầy xương rồng. Một người đeo sau lưng chiếc gùi bằng vải bạt Mỹ - thứ vải rất dễ kiếm từ đạo bọn Mỹ đổ quân vào Chu Lai. Người kia đi không, trong tay chỉ có một cành dương đã vặt trụi lá - cũng có thể coi là một thanh gươm, vì thỉnh thoảng người ấy lại giơ thẳng cánh chém xuống những nhánh xương rồng hoặc hươ lên quay tít trên đầu rồi đâm rất mạnh vào một địch thủ vô hình trước mặt.

Cả hai người đều còn rất ít tuổi, chưa quá năm thứ mười ba trong đời. Nghe họ nói chuyện một lát, ta được biết người mang gùi tên là Lượng, người mang “gươm” tên là Tuấn.

Lên hết con dốc, Tuấn dừng lại chống “gươm” bảo Lượng:

- Khởi tới K03 làm chi, anh Hai. Ngồi đây, chấp nữa thằng Đầu đi trực⁽¹⁾ ngang lối này, anh đi cùng là tiện nhất. Tôi đã hẹn nó từ bữa qua rồi.

Họ ngồi xuống một vạt cỏ còn sót lại giữa mỏm đồi loang lổ vệt cháy. Mùi nồng khét từ các hố bom, hố pháo lẫn hơi nóng ghê gớm của vùng cồn cát ven biển sau một ngày nắng dữ bốc lên hầm hập.

Lượng thả gùi khỏi vai, mở phanh áo. Ngọn gió biển lùa vào khắp người như một thằng bạn tinh nghịch. Chợt nghĩ rằng ngay cả ngọn gió thân thuộc này nữa Lượng cũng sắp phải xa, lòng nó se lại.

Biển rực lên ánh sáng đỏ tía của mặt trời đang lặn. Trong quảng sáng quai đần ấy, chốc chốc lại thấy hiện ra những tốp trực thăng đen trũi, nghiêng ngoào bay qua bay lại, nom như những con vật dị kỳ của một thời xa xưa nào. Một con vật rống lên một thoi dài, phun ra những luồng đại liên cực nhanh. Hẳn chúng vừa phát hiện thấy một chiếc thùng hoặc một chiếc ghe lợi dụng bóng chiều chập choạng bơi vội ra tranh thủ kiếm ít con tôm con cá.

Phía Đá Mù, bọn Mỹ đã bật đèn điện. Như thường lệ, mấy khẩu cối 81 của chúng bắt đầu hoạt động. Những tiếng “cạch” tẻ ngắt vang lên đều đều, rồi tiếng xẹt của những trái đạn xé không khí, sau rốt là từng loạt tiếng “oành oành” chất chúa. Trong lúc những quả cối nổ, thì những tiếng “cạch” khó chịu ở đầu nòng đã lại tiếp theo liền.

(1) Giao liên của hai trạm đi gặp nhau để giao nhận khách và công văn thư từ gọi là đi trực.

Lượng và Tuấn đã từng được bọn Mỹ cho vào trận địa pháo của chúng ở căn cứ Đá Mú chơi. Ngồi vắt vẻo trên bờ lô cốt chất bằng bao cát, dưới chân xếp đầy những quả cối 81 sơn trắng sạch sẽ, đầu đạn sáng loáng, hai anh em chỉ cho bọn Mỹ những nơi thường thấy “Vi-xi”⁽¹⁾ qua lại. Thế là chúng bắn như trút đạn vào đó. Thật khoái. Có “Vi-xi” nào đại gì mà đâm đầu đi qua mấy nơi đó vào giờ này. Hai anh em cười inh lên thích thú. Vả lại, cứ ngó bộ dạng cái thằng lính cao kêu mỗi lần thả xong một quả cối vào nòng lại khom người xuống cóm róm bịt lỗ tai, thì không cách gì nín cười cho được. Bọn Mỹ hỏi: chi mà cười vậy? Bằng một thứ tiếng Mỹ đọc đáo học theo lối truyền khẩu của các anh cán bộ binh vận huyện và của chính bọn Mỹ, kết hợp với những điệu bộ sinh động, Lượng và Tuấn cắt nghĩa cho chúng hiểu rằng mình cười vì tin chắc này giờ có vô khối “Vi-xi” bị chết. Thằng đại đội trưởng pháo binh gật đầu: “Ô-kê”. Và bật ngón tay đánh tách, hấn hạ lệnh khui ngay một thùng đồ hộp, lấy ra tặng cho hai anh em đủ thứ, nào hộp chả ba lát có hình hai con heo chồm lên vờn nhau, hộp thịt gà, hộp bánh quy, kẹo sô-cô-la... nhiều đến nỗi nhét đầy ứ ba chiếc bao cát. Ý chừng hẳn muốn tỏ ra lịch sự, đãi ngộ xứng đáng hai chú bé Việt Nam đã “tiếp tay đắc lực cho quân đội Đồng minh”. Tất nhiên hẳn không thể ngờ rằng dưới đáy mấy bao đồ hộp mà hai chú bé hớn hờ vác ra khỏi căn cứ đó, có cả hai trái cối 81

(1) Phát âm theo tiếng Anh hai chữ VC, viết tắt từ Việt Cộng giặc Mỹ dùng để gọi quân Giải phóng.

mới toanh. Về sau, chính hai trái đạn cối ấy gài chập lại chôn ở một ngã đường mòn dẫn vào Xóm Bãi, đã tiêu diệt sạch cả một tiểu đội Mỹ đi lùng...

- Anh Hai à, anh cứ yên tâm ra ngoài⁽¹⁾ chữa cho lành hẳn vết thương rồi đi học, còn công chuyện ở nhà khỏi lo chi. - Tuân lại nói, vẻ nghiêm trang như từ giờ phút này nó đã hoàn toàn là một người lớn.

Lượng chỉ khẽ ừ một tiếng, tuy trong bụng nó nao nao muốn nói thêm với Tuân rất nhiều điều. Hai đứa là hai anh em con dì, nhưng thương yêu gắn bó nhau hơn anh em ruột, vì cùng không biết mặt cha, cùng được mẹ gửi cho bà ngoại nuôi từ nhỏ. Thường ngày, hai anh em chỉ quen đùa nghịch, đôi khi cũng có cãi lộn gay gắt, rồi lại cùng nhau mê mải lao vào các hoạt động của Đội Thiếu Niên Tiền Phong, chứ ít khi có dịp ngồi bên nhau tình cảm như vậy. Lát nữa thôi, là hai đứa sẽ phải xa nhau, chưa biết bao giờ mới được gặp lại.

Lượng nửa muốn đi, nửa không. Được ra Miền Bắc xã hội chủ nghĩa, làm sao không muốn. Nhưng phải xa bà ngoại, xa mẹ, xa thằng Tuân và các bạn, xa cái làng quê hiền lành và điều đúng này, thật buồn. Hôm chú Điền gọi Lượng tới báo cho cái tin mừng ấy, nó vừa mừng, vừa sinh ra nghĩ ngợi. Ra Miền Bắc, đòi nó hẳn sẽ sung sướng. Đòi nó cực từ nhỏ. Nhưng cũng chính bao nhiêu cực khổ đó đã dạy nó sớm biết nghĩ, nó sớm hiểu rằng con người ta đi tìm

(1) Ngoài ấy.

sự sung sướng riêng cho mình thì thực đáng xấu hổ. Cho nên nó cứ chần chừ mãi. Bà và mẹ tìm mọi cách dỗ dành khuyên nhủ nó đi vì hết sức lo cho thương tật của nó. Hai năm trước, bọn Mỹ trút bom xăng thiêu cháy trường học, thiêu chết mười bốn học sinh, Lượng thoát chết nhưng bị bỏng nặng. Một cuộc đấu tranh chính trị lớn lập tức nổ ra. Từ khắp các xã trong huyện, các bà, các mẹ, các ông già và cả trẻ em nữa, vốn đã được tổ chức sẵn thành đội ngũ và đã quen với những cuộc đấu tranh tay không như thế từ hồi phá ấp chiến lược, rùng rùng kéo lên bao vây toà hành chính quận và căn cứ Mỹ. Bọn Mỹ buộc phải cấp tốc cho trực thăng tới chở những em bé bị thương đi cứu chữa và bồi thường cho những gia đình có con chết.

Ba tháng sau vết thương mới lành, để lại trên thân mình Lượng những mảng da nhăn nhú quần queo ở ngực, hai bên sườn và suốt một bên chân. Gần đây không hiểu sao cái chân này như muốn teo dần lại. Lẽ ra Lượng có thể lên tỉnh đòi bọn Mỹ phải chữa tiếp. Nhưng mọi người đều thấy cách ấy không ổn. Lượng vừa mới lên núi dự đại hội Khu Đoàn để báo cáo thành tích diệt Mỹ của Đội Thiếu Niên xã và của bản thân nó. Việc Lượng lên núi cả xã đều biết. Bây giờ lại chui đầu vào nhà thương Mỹ nằm, nếu rủi bị một tên chỉ điểm nào nhận được mặt đi báo với bọn cảnh sát thì chẳng khác chi đưa đầu vào miệng cọp. Cuối cùng, Lượng cũng thấy đi ra Miền Bắc là phải. Tuy vậy, nó định bụng rằng, ra ngoài đó chữa xong là về liền, chứ không đi học. Chừng nào đánh Mỹ xong sẽ học đến nơi đến chốn.